

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày: 20-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đính

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mỹ

2. Ông Trần Quốc Bảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20-12-2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: Rơ Mah K; Tên gọi khác: Puih K; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1982, tại Gia Lai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Làng B, xã Ia C, huyện G, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Jarai; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Ksor H (Đã chết) và bà Rơ Mah T; Bị cáo có vợ tên là Puih P và có 02 con (Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Rơ Mah K:* Bà Nguyễn Hoàng Kim L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Ban quản lý rừng phòng hộ B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trường H – Trưởng Ban quản lý rừng phòng hộ B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Sỹ C – Phó trưởng Ban quản lý rừng phòng hộ B; Có mặt.

Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Puih P; Sinh năm: 1980; Địa chỉ cư trú: Làng B, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai; Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Puih D – Công tác tại Công an huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3 năm 2018, Rơ Mah K đến khu vực lô 15 khoảnh 1 tiểu khu 279 thuộc địa phận xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai để tìm đất làm nương rẫy. Rơ Mah K thấy khu vực rừng nói trên cây cối sinh trưởng tốt đã dùng dao rựa chặt phá cây rừng và nhờ hai người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cưa những cây to. Rơ Mah K chặt phá rừng

khoảng 10 ngày thì xong một khu vực để làm nương rẫy. Đến tháng 4 năm 2018, Rơ Mah K quay lại khu vực rừng trên phát hiện cây cối đã khô nên đốt cháy khu vực này, sau đó cùng vợ là Puih P đến dọn cành cây để làm nương rẫy.

Đến khoảng 07 giờ 30 ngày 02-5-2018, Ban quản lý rừng phòng hộ B phối hợp với Kiểm lâm địa bàn kiểm tra khu vực lô 15 khoảnh 1 tiểu khu 279 thuộc xã C, huyện G phát hiện Rơ Mah K đang canh tác trồng lúa trên diện tích rừng đã chặt phá và đã lập biên bản về việc phá rừng của Rơ Mah K.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản kiểm tra hiện trường vụ phá rừng, Hạt Kiểm lâm huyện G phối hợp cùng Ban quản lý rừng phòng hộ B, Viện Kiểm sát huyện, Công an huyện và Ủy ban nhân dân xã C, biểu tính khối lượng gỗ thiệt hại, biểu thống kê khối lượng gỗ thiệt hại bị chặt hạ kèm theo biên bản kiểm tra hiện trường. Kết quả kiểm tra như sau: Vị trí Lô 15, khoảnh 1, tiểu khu 279 thuộc xã C, huyện G, chủ quản lý là Ban quản lý rừng phòng hộ B. Diện tích bị phá là 5.600 m². Loại rừng: phân loại theo mục đích sử dụng thì khu vực bị chặt phá thuộc quy hoạch rừng sản xuất, trạng thái: rừng thường xanh trung bình. Tổng cộng 49 cây bị chặt phá, khối lượng thiệt hại 7,874 m³ gỗ và 0,320 Ster củi. Tại thời điểm kiểm tra, tất cả các cây nằm trong diện tích bị chặt phá đã bị chặt hạ và đốt cháy, một số gốc bị cháy nham nhở, một số gốc chưa bị cháy, thân cây, cành nhánh cây nằm ngổn ngang. Đường kính gốc chặt từ 17-44cm, chiều cao gốc chặt từ 60-90cm. Qua kiểm tra nhận thấy dụng cụ chặt hạ là rựa và cưa máy; chủng loại cây bị chặt hạ là: Bình Linh, Chò xốt, Trâm, Giẻ Cau, Lim Xẹt, Sp5, Sp6 và trên diện tích đã được trồng lúa có chiều cao từ 10cm đến 15cm. Tại thời điểm kiểm tra có bị cáo Rơ Mah K cùng tham gia và đã thừa nhận hành vi chặt phá rừng tại vị trí kiểm tra, đoàn kiểm tra đã thu giữ 01 con dao rựa của Rơ Mah K dùng để chặt phá rừng.

Qua đối chiếu với biểu thống kê diện tích rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai kèm theo kế hoạch số 4617/KH-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai triển khai thực hiện kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai thì lô 15, khoảnh 1, tiểu khu 279 thuộc xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai là loại rừng sản xuất, trạng thái thường xanh trung bình.

Căn cứ kết luận số 60/KL-TS ngày 13-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận giá trị thiệt hại của 7,874 m³ (bảy phẩy tám trăm bảy bốn mét khối) gỗ, 0,320 (không phẩy ba trăm hai mươi) Ster củi là 15.530.732 (mười lăm triệu năm trăm ba mươi nghìn bảy trăm ba mươi hai đồng).

Tại bản Cáo trạng số 41/CTr-VKS ngày 30-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Rơ Mah K về tội “Hủy hoại rừng” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mah K từ 32 - 36 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị cáo Rơ Mah K đã trồng lại cây keo trên diện tích rừng đã hủy hoại. Người đại diện của nguyên đơn dân sự Ban quản lý rừng phòng hộ B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản và thiệt hại về môi trường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội là 01 con dao rựa quắm dài 35cm, cán bằng kim loại dài 08cm màu xám, lưỡi dao bằng kim loại màu xám dài 27cm, bề rộng lưỡi dao 06cm, đầu dao cong,

Người bào chữa cho bị cáo Rơ Mah K nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, đã thực hiện việc trồng lại rừng theo yêu cầu của nguyên đơn dân sự để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn dân sự đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không được đi học nên nhận thức về pháp luật và xã hội hạn chế, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên đề nghị xử Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Rơ Mah K công nhận vào khoảng đầu tháng 3 năm 2018, bị cáo đến khu vực lô 15 khoảnh 1 tiểu khu 279 thuộc địa phận xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai để tìm đất làm nương rẫy và dùng dao rựa chặt phá cây rừng trong khoảng 10 ngày. Đến tháng 4 năm 2018, bị cáo quay lại đốt cháy khu vực rừng đã chặt phá và cùng vợ là Puih P dọn cành cây để làm nương rẫy. Đến ngày 02-5-2018, hành vi chặt phá rừng của bị cáo bị chủ quản lý là Ban quản lý rừng phòng hộ B và Kiểm lâm địa bàn kiểm tra phát hiện Rơ Mah K đang canh tác trồng lúa trên diện tích rừng đã chặt phá và đã lập biên bản về việc phá rừng của Rơ Mah K, diện tích bị phá là 5.600m², khu vực bị chặt phá thuộc quy hoạch rừng sản xuất, trạng thái rừng thường xanh trung bình. Tổng cộng 49 cây bị chặt phá, khối lượng thiệt hại 7,874 m³ gỗ và 0,320 Ster củi, đường kính gốc chặt từ 17-44cm, chiều cao gốc chặt từ 60-90cm, chủng loại cây bị chặt hạ là Bình Linh, Chò xốt, Trâm, Giẻ Cau, Lim Xẹt, Sp5, Sp6, gây thiệt hại là 15.530.732 đồng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Rơ Mah K đã phạm vào tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định của pháp luật.

[4] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Puih P chỉ đi theo bị cáo Rơ Mah K để dọn cành cây đã bị Rơ Mah K chặt trước đó, không tham gia vào việc hủy hoại rừng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý về hình sự đối với bà Puih P là đúng quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài nguyên rừng của quốc gia. Đồng thời, tình trạng chặt phá, hủy hoại rừng để lấy đất làm nương rẫy trên địa bàn huyện G đang diễn biến hết sức phức tạp, do vậy cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa

chung trong cộng đồng, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân trên địa bàn, nhất là công tác bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã thực hiện việc trồng lại rừng theo yêu cầu của nguyên đơn dân sự để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn dân sự đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên, bị cáo không được đi học nên nhận thức về pháp luật và xã hội hạn chế và bị ảnh hưởng bởi tập quán canh tác lạc hậu, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt tù cho hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được trực tiếp lao động cải tạo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị cáo Rơ Mah K đã trồng lại cây keo trên diện tích rừng đã hủy hoại. Người đại diện của nguyên đơn dân sự là Ban quản lý rừng phòng hộ B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản và thiệt hại về môi trường. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội là 01 con dao rựa quắm dài 35cm, cán bằng kim loại dài 08cm màu xám, lưỡi dao bằng kim loại màu xám dài 27cm, bề rộng lưỡi dao 06cm, đầu dao cong, đây là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Rơ Mah K (Tên gọi khác: Puih K) phạm tội: “Hủy hoại rừng”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Rơ Mah K (Tên gọi khác: Puih K) 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 20-12-2018).

Giao bị cáo Rơ Mah K (Tên gọi khác: Puih K) về cho UBND xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Rơ Mah K (Tên gọi khác: Puih K) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu để tiêu hủy vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng là 01 con dao rựa quắm dài 35cm, cán bằng kim loại dài 08cm màu xám, lưỡi dao bằng kim loại màu

xám dài 27cm, bề rộng lưỡi dao 06cm, đầu dao cong (Vật chứng nói trên có đặc điểm như nội dung biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26-11-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G).

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Rơ Mah K (Tên gọi khác: Puih K) phải nộp là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20-12-2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích thủ tục, phạm vi kháng cáo và chế định án treo)

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- Công an huyện G ;
- Bị cáo; Nguyên đơn DS;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã C,
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu HSVA,THAHS,THADS;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)**

Lê Văn Đính